

Số: 133/2024/QĐST-DS

Cầu Kè, ngày 21 tháng 11 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 13 tháng 11 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 252/2024/TLST-DS, ngày 02 tháng 10 năm 2024,

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Phạm Văn N, sinh năm 1966.

Địa chỉ: Ấp A, xã A, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1984.

Địa chỉ: Ấp A, xã A, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Nguyễn Thị M đồng ý trả cho ông Phạm Văn N số tiền vay còn thiếu là 10.000.000 (mười triệu) đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

Về án phí: Tòa án đã giải thích về việc các bên phải chịu án phí theo quy định của pháp luật. Ông Phạm Văn N tự nguyện chịu một nửa án phí dân sự sơ thẩm số tiền là 125.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0008642 ngày 02 tháng 10 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cầu Kè, ông Phạm Văn N được nhận lại số tiền chênh lệch là 175.000 đồng. Bà Nguyễn Thị M tự nguyện chịu một nửa án phí dân sự sơ thẩm số tiền là 125.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Cầu Kè;
- CC THADS huyện Cầu Kè;
- TAND tỉnh Trà Vinh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Dương Chí Điền